

THỰC TRẠNG THIẾT KẾ BÀI GIẢNG TÍCH HỢP CỦA GIÁO VIÊN DẠY NGHỀ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

ACTUAL STATE OF DESIGNING INTEGRATED LECTURES OF VOCATIONAL TEACHERS IN THUA THIEN HUE PROVINCE

Nguyễn Xuân Trung

Trường Cao đẳng Giao thông Huế; nxtrung.gtvthue@gmail.com

Tóm tắt - Dạy học là một hoạt động phức tạp cần có sự chuẩn bị kỹ càng. Giáo viên phải thiết kế bài giảng, lập kế hoạch cho từng hoạt động của giờ học và mô tả cụ thể trong giáo án. Giáo án là văn bản thể hiện năng lực sư phạm và chuyên môn của giáo viên. Dạy học tích hợp có định hướng năng lực, nên giáo án càng đòi hỏi chuẩn bị công phu, kỹ càng hơn. Tuy vậy, còn có một số vấn đề trong thiết kế bài giảng tích hợp của giáo viên dạy nghề, qua nghiên cứu 19 giáo án tích hợp tham dự Hội giảng Giáo viên dạy nghề tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2015. Bao gồm bất cập về cấu trúc, cách trình bày và thể thức văn bản; phân phối thời gian giờ học; xác định mục tiêu bài học; đồ dùng và trang thiết bị dạy học; thực hiện bài học. Rõ ràng, những bất cập này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo.

Từ khóa - thiết kế bài giảng; giáo án; tích hợp; hội giảng; dạy nghề.

1. Đặt vấn đề

Dạy học tích hợp là xu hướng tất yếu trong giáo dục nghề nghiệp nói riêng và trong giáo dục nói chung tại nước ta. Năm 2008, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có quy định mẫu giáo án tích hợp [1]. Năm 2010, Tổng cục Dạy nghề có văn bản hướng dẫn về biên soạn giáo án và tổ chức dạy học tích hợp [7]. Tuy vậy, dạy học tích hợp trong dạy nghề vẫn còn có nhiều vấn đề bất cập, đặc biệt là về thiết kế bài giảng. Theo Trần Văn Xuyên [9], có 35,3% giáo viên được hỏi thấy cần được bồi dưỡng về dạy học tích hợp, 27,3% cần đào tạo biên soạn giáo án tích hợp, 20% cần hướng dẫn phương pháp đánh giá, 35,3% cần được bồi dưỡng tổ chức dạy học tích hợp.

Dạy học là một hoạt động phức tạp, cần có sự chuẩn bị kỹ càng cho toàn bộ môn học (mô đun) cũng như cho từng bài học. Giáo viên phải lập kế hoạch cho từng hoạt động thực hiện tại lớp học để đạt được mục tiêu dạy học [4]. Văn bản thể hiện điều này chính là giáo án. Vì vậy, nội dung giáo án sẽ phản ánh năng lực sư phạm và chuyên môn của giáo viên. Giáo án càng được đầu tư biên soạn tốt thì giáo viên dạy càng hiệu quả và ngược lại, dù ở trình độ đào tạo nào [6]. Đồng thời, khác với định hướng nội dung ở dạy học truyền thống, dạy học tích hợp có định hướng năng lực, sau khi học xong người học phải hình thành được năng lực, nên giáo án càng đòi hỏi chuẩn bị công phu, kỹ càng hơn [2, 3, 10].

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Hội giảng giáo viên dạy nghề được tổ chức thường niên tại cơ sở đào tạo và 3 năm một lần ở cấp tỉnh, toàn quốc. Bài giảng được chọn cử tham dự hội giảng cấp trên phải là bài giảng đoạt giải cao ở cấp dưới và phải là bài tích hợp. Hội giảng Giáo viên dạy nghề tỉnh Thừa Thiên

Abstract - Teaching is a complicated activity which requires careful preparation. Teachers must design the lectures, make plan for every activity of school hours and specifically describe it in their lesson plans. The lesson plans are the documents showing the pedagogic capacity and the professional knowledge of teachers. The integrated teaching has the orientation of ability, so the lesson plans require to be prepared more meticulously and carefully. However, there are also some problems in designing the integrated lectures of the vocational teachers through the research of 19 integrated lesson plans which were presented in the teaching conference of vocational teachers of Thua Thien Hue Province in 2015. It includes the shortcomings of structure, representation and text formality; delivery of learning time; determination of lesson aims; teaching and learning equipment and lesson realization. Clearly, these shortcomings will greatly influence the quality of training.

Key words - Designing lecture; lesson plan; integrated; teaching conference; vocational teaching.

Huế năm 2015 có 19 bài giảng của 9 nghề (Bảng 1) từ 1 trường cao đẳng, 3 trường cao đẳng nghề, 1 trường trung cấp chuyên nghiệp và 3 trường trung cấp nghề. Đây là những bài giảng được tuyển chọn qua hội giảng cấp trường nên có thể coi là tiêu biểu cho giáo viên dạy nghề tỉnh Thừa Thiên Huế để nghiên cứu.

Bảng 1. Bài giảng tại Hội giảng Giáo viên dạy nghề tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2015

TT	Tên bài giảng	Trình độ đào tạo
1	Mạch điện đảo chiều quay động cơ 3 pha rôto lồng sóc. Kỹ năng 5: Đấu nối và vận hành	CĐN Điện công nghiệp
2	Mạch điều khiển động cơ 3 pha rôto lồng sóc quay một chiều. Kỹ năng 5: Đấu nối và vận hành	
3	Dao động đa hài không ổn định vi mạch 555	CĐN Điện tử công nghiệp
4	Kiểm tra bảo dưỡng cảm biến nhiệt độ nước làm mát	CĐN Công nghệ ô tô
5	Tiện trụ tron dài gá trên hai mũi tâm	TCN Cắt gọt kim loại
6	Hàn giáp mối ở vị trí hàn 3G. Kỹ năng 1: Hàn lớp lót	CĐN Hàn
7	Pha chế cocktail bằng phương pháp lắc	CĐN Quản trị nhà hàng
8	Chế biến kem bơ	CĐN Kỹ thuật chế biến món ăn
9	Đón khách đoàn tại sân bay	CĐN Hướng dẫn du lịch
10	Lắp đặt – điều khiển mô phỏng đèn giao thông ngã tư	TCN Điện công nghiệp
11	Hút chân không và nạp gas máy điều hòa	

12	Mạch khởi động sao - tam giác	
13	Cổng logic AND	TCN Điện tử công nghiệp
14	Hàn giáp mối vát mép ở vị trí hàn 2G. Hàn lớp lót	TCN Hàn
15	Hàn phải 1G không vát mép một phía (hàn MAG)	
16	Quạt trần. Xác định các đầu dây và đấu dây vận hành	SCN Điện dân dụng
17	Khởi hành xe ngang dốc	SCN Lái xe ô tô hạng B2
18	Tập lái tại chỗ có nổ máy	
19	Tập lái tại chỗ có nổ máy	

3. Kết quả vào thảo luận

Có 7 bài giảng không thuộc chương trình đào tạo tích hợp (số 5, 11, 13 và 16 - 19 ở Bảng 1), tức là không đủ điều kiện để tổ chức dạy học tích hợp theo hướng dẫn của Tổng cục Dạy nghề [7], chiếm 36,8%. Tuy vậy, 7 bài này được soạn theo mẫu giáo án tích hợp và được chấp nhận tham gia Hội giảng nên cũng được đưa vào xem xét.

3.1. Về cấu trúc, cách trình bày và thể thức văn bản

Trong bài giảng tích hợp, năng lực phải được giáo viên chia thành các tiêu kỹ năng theo một trình tự nhất định. Mỗi tiêu kỹ năng bao gồm cả lý thuyết và thực hành, lý thuyết trước thực hành sau [7]. Mặc dù vậy, chỉ có 7 bài (số 1, 2, 10, 11, 13, 17 và 18) được cấu trúc bằng các tiêu kỹ năng, chiếm 36,8%. Số còn lại có cấu trúc như bài giảng thực hành, ở phần Giải quyết vấn đề, theo tiến trình giảng giải – làm mẫu – luyện tập cho cả kỹ năng. Riêng bài 17, dù được cấu trúc là bằng hai bước và các tiêu kỹ năng, nhưng đây thực chất là các thao tác (Bảng 2). Bài này có thể cấu trúc thành các tiêu kỹ năng như sau: 1. Chuẩn bị; 2. Xác định thời điểm truyền động; 3. Khởi hành.

Bảng 2. Các tiêu kỹ năng của bài giảng “Khởi hành xe ngang dốc”

Bước I	Bước II
- Tiêu kỹ năng 1: Sử dụng số 1, chuẩn bị phanh tay; - Tiêu kỹ năng 2: Giữ đều tốc độ động cơ khoảng 2000-2500 vòng/phút.	- Tiêu kỹ năng 1: Phối hợp giữa bàn đạp ga và bàn đạp ly hợp để xác định thời điểm truyền động; - Tiêu kỹ năng 2: Phối hợp giữa bàn đạp ga, bàn đạp ly hợp và cần điều khiển phanh tay để khởi hành dốc; - Tiêu kỹ năng 3: Nhả hết hành trình bàn đạp ly hợp, tăng nhẹ ga cho xe vượt qua dốc.

Cách trình bày giáo án là chưa đầy đủ, chưa thể hiện được ý đồ sư phạm của giáo viên. Tất cả bài giảng đều sử dụng máy chiếu (16 bài) hay hình ảnh (3 bài) để dạy học, nhưng chỉ 1 giáo án (số 9) có in kèm theo, chiếm 5,3%. Do vậy, khi trong giáo án ghi là “trình chiếu”, “chiếu slide 5” hay “thuyết giảng trên hình ảnh” thì không thể rõ ý đồ sư phạm của giáo viên. Trong khi soạn slide và trình bày hình, ảnh là một kỹ năng sư phạm mà không phải giáo viên nào cũng có được [8]. Các slide và hình, ảnh cần được in ra và trình bày như là phần phụ lục của giáo án. Tương tự, bài 18 có mô tả hành động “phát phiếu hướng dẫn luyện tập”, nhưng không trình bày phiếu kèm theo giáo án, bài số 19 có liệt kê “bảng biểu cách khởi động động cơ và các quy trình”, nhưng cũng không trình bày kèm theo. Giáo án số 18 hoàn toàn không trình bày

thời gian của các hoạt động dạy học.

Mặc dù đã có mẫu quy định và hướng dẫn chi tiết về soạn giáo án tích hợp, 5 bài vẫn sai thể thức văn bản, chiếm 26,3%. Các giáo án 3, 12, 19 có thêm nội dung kiểm tra bài cũ. Bài số 12 và 14 có thêm mục Phương pháp dạy học nằm sau Hình thức tổ chức dạy học. Phương pháp dạy học được thể hiện qua các hoạt động của giáo viên và học sinh, nên không có mẫu giáo án nào có nội dung này. Riêng bài 5 khá lộn xộn về cả thể thức và cấu trúc, sau Kết thúc vấn đề có thêm các phần Thao tác mẫu – Gọi học sinh thực hiện – Hướng dẫn thường xuyên – Hướng dẫn kết thúc – Hướng dẫn tự rèn luyện thay cho Hướng dẫn tự học. Thực ra, Thao tác mẫu - Hướng dẫn thường xuyên – Hướng dẫn kết thúc – Hướng dẫn tự rèn luyện là của bài giảng thực hành bị ghép vào bài tích hợp, ở đây ý đồ sư phạm của giáo viên là không rõ ràng.

3.2. Về thời gian và phân phối thời gian của bài học

Tại Hội giảng, thời gian thực hiện các bài giảng được giới hạn trong 45 hoặc 60 phút và trong thời gian này tất cả các giáo án đều soạn đến phần Hướng dẫn tự học, nghĩa là kết thúc bài và hình thành được năng lực. Lớp học giả định được bố trí từ 4 - 6 học sinh, sinh viên. Tuy nhiên, kỹ năng chỉ có thể hình thành qua luyện tập. Kết quả dự kiến của một số bài học là rất khó đạt được do thời gian thực hành của người học khá ít ỏi, chỉ từ 15 – 27% thời gian của giờ học, thậm chí có người học chỉ được quan sát người khác thực hành. Bài giảng 7 chỉ có 2 sinh viên thực hành trong 12 phút, pha ra 2 ly cocktail, còn các sinh viên khác thì “quan sát và nhận xét”. Bài số 5, 8, 9 chỉ có 1 người được thực hành và cũng chỉ được làm 1 lượt. Với các bài về tiện, hàn và lái xe ô tô thì thực hành 1 lượt hay vài ba lượt vẫn chưa đủ để hình thành năng lực. Ví dụ, thời lượng trong chương trình đào tạo của bài “Hàn phải 1G không vát mép một phía (hàn MAG)” (số 15) bao gồm 2 giờ lý thuyết, 18 giờ thực hành và 1 giờ kiểm tra. Hay bài “Tập lái tại chỗ có nổ máy” (số 18, 19) là 4 giờ cho 4 học sinh. Giáo án những bài giảng này nên được soạn theo ca và với giới hạn 45 hoặc 60 phút thì chỉ nên thực hiện đến phần đầu bước Giải quyết vấn đề.

Phân phối thời gian cho từng bước tiến trình bài học cũng có sự bất hợp lý. Thời gian ổn định lớp được 12/19 bài giảng bố trí 1 phút; các bài 10, 11, 13, 16 bố trí 2 phút; bài 3 và 19 bố trí 5 phút; 1 bài không bố trí thời gian. Ổn định lớp là ổn định trật tự lớp học, ổn định tâm lý người học để tạo tâm thế sẵn sàng cho bài học mới, chỉ cần không quá 1 phút, lâu hơn sẽ bất lợi. Thời gian giới thiệu chủ đề của bài số 7 là 20 phút chiếm 33,3% giờ học, bài số 12 là 15 phút chiếm 25%, bài số 17 là 11 phút chiếm 18,3%. Giới thiệu như vậy là quá dài và làm cho thời gian giải quyết vấn đề bị giảm đi, chỉ còn từ 48,3 - 63,3%. Ngược lại, quá ngắn thì không đủ để giới thiệu tên, mục tiêu và nội dung bài học [7]. Như bài số 8 chỉ dành 1 phút cho giới thiệu chủ đề; các bài 1, 2, 3, 6, 11, 12, 14, 15 và 19 dành 2 phút; các bài 8, 10, 16, 17 dành 3 phút. Thời gian từ 5 - 7 phút như các bài 4, 7 và 9 là phù hợp. Tương tự, để kết thúc vấn đề không nên bố trí đến 11 phút, chiếm 18,3% như bài số 8 hay 8 phút, chiếm 13,3% ở bài số 17. Với bài học có thể hình thành được năng lực trong 60 phút, phân phối thời gian cho các bước nên thực hiện như sau:

Bảng 3. Phân phối thời gian các bước trong giờ học 60 phút

	Ôn định lớp	Dẫn nhập	Giới thiệu	Giải quyết vấn đề	Kết thúc	HD tự học
Phút	1	3 - 5	5 - 7	40 - 47	3 - 5	1 - 2
%	1,7	5,0-8,3	8,3-11,7	66,7-78,3	5,0-8,3	1,7-3,3

Trường hợp soạn giáo án theo ca thì chỉ cần tăng thời gian ở bước Giải quyết vấn đề. Số bài học có vấn đề về thời gian và phân phối thời gian là 18/19, chiếm 94,7%.

3.3. Về xác định mục tiêu bài học

Một số tác giả đã nghiên cứu, đề xuất biên soạn giáo án và tổ chức dạy học tích hợp, nhưng chủ yếu tập trung vào cấu trúc giờ học và hoạt động của giáo viên mà chưa chú ý đến mục tiêu bài học [2, 3, 10]. Mục tiêu là phần xuyên suốt bài học và có vai trò quyết định đến nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức và từ đó quyết định đến kết quả dạy học. Mục tiêu bài học phải mô tả rõ ràng, ngắn gọn và gồm đủ các yếu tố kiến thức, kỹ năng, thái độ. Tuy vậy, cả 19/19 giáo án đều có vấn đề về xác định mục tiêu bài học.

Bài 5 chỉ đưa ra duy nhất một mục tiêu là “Tiện được trụ tron dài,...”, hoàn toàn không có mục tiêu về kiến thức và thái độ. Bài 12 không có mục tiêu về kiến thức. Trong khi đó, bài 18 có mục tiêu kỹ năng là “Thực hiện được phương pháp khởi động, tắt động cơ và các quy trình lái xe cơ bản” và “Phối hợp đồng bộ ly hợp, ga, số, phanh khi điều khiển xe đúng kỹ thuật”. Mục tiêu trước đã bao hàm mục tiêu sau, như vậy là thừa mục tiêu. Bài số 1 có mục tiêu kiến thức đầu tiên là “Phân tích được sơ đồ nguyên lý ...”. Đây là mục tiêu đã đạt được trước đó ở “Kỹ năng 1: Phân tích sơ đồ nguyên lý”. Do vậy, đặt ra mục tiêu này là thừa. Bài số 2 và 6 cũng tương tự.

Các cấp độ mục tiêu “Thực hiện thành thạo” (số 11, 19) và “Lắp ráp thành thạo” (số 12) hay “phối hợp nhịp nhàng” (số 17) chỉ có thể đạt được sau nhiều thời gian luyện tập và cả kinh nghiệm nghề nghiệp. Mục tiêu của bài chỉ nên là thực hiện được hoặc hơn nữa là thực hiện chính xác. Các mục tiêu “Vận dụng được phương pháp lắp trong môi trường thực tế”, “Vận dụng được quy trình đón khách đoàn tại sân bay vào thực tế ...” (số 9) và “Đảm bảo an toàn ... khi tham gia giao thông” (số 19) nằm ngoài khả năng đánh giá của giáo viên nên cũng không phù hợp. Riêng mục tiêu về thái độ có 18/19 bài hoàn toàn không phù hợp. Thái độ là cảm nhận và ứng xử của người học với nội dung bài học, là một phần của năng lực được hình thành sau khi học xong. Mục tiêu thái độ hầu hết được xác định chung chung là “yêu nghề”, “thực hành tích cực, sáng tạo”, “làm việc nghiêm túc, cẩn thận”, “rèn luyện tác phong công nghiệp” hay “đảm bảo an toàn cho người, thiết bị, dụng cụ”, “tuân thủ nội quy an toàn lao động”. Những mục tiêu như vậy đúng cho mọi giờ học nghề, nhưng lại không phù hợp cho bài học với năng lực nghề nghiệp cụ thể. “Công nhận quy trình và đảm bảo an toàn trong quá trình luyện tập” của bài 18 là mục tiêu thái độ duy nhất tương đối phù hợp, tuy vậy, cần phải sửa đổi là: Công nhận quy trình thao tác lái xe cơ bản và khắc phục sai hỏng.

Để đạt được mục tiêu người học cần thực hiện các hoạt động học do giáo viên tổ chức. Các hoạt động học cũng chính là tiêu chí để giáo viên đánh giá việc hoàn thành mục

tiêu [4]. Số lượng mục tiêu của một bài học thông thường khoảng từ 3 - 4, số lượng tiêu chí đánh giá lớn hơn nhiều. Ở bài giảng số 7, 9 mục tiêu về kiến thức và kỹ năng được xác định thực ra là các tiêu chí đánh giá (Bảng 4). Các tiêu chí đánh giá này có thể phát biểu thành 3 mục tiêu là: Biết được các loại dụng cụ dùng để pha chế cocktail bằng phương pháp lắc; Hiểu được quy trình pha chế; Thực hiện được việc pha chế cocktail trong 2-3 phút. Số bài nhầm mục tiêu với tiêu chí đánh giá là 14/19, cá biệt bài 9 có đến 17 mục tiêu (6 kiến thức, 9 kỹ năng, 2 thái độ).

Bảng 4. Mục tiêu về kiến thức và kỹ năng của bài “Pha chế cocktail bằng phương pháp lắc”

Kiến thức	Kỹ năng
- Xác định được các dụng cụ pha chế dành cho phương pháp lắc;	- Sử dụng được bình lắc Boston đúng cách và đạt chuẩn;
- Giải thích được các công dụng của bình lắc Boston;	- Đo lường định lượng;
- Xác định được mục đích của phương pháp lắc;	- Thực hiện được quy trình pha chế cocktail bằng phương pháp lắc trong 2-3 phút;
- Liệt kê được các bước pha chế cocktail bằng phương pháp lắc.	- Vận dụng được phương pháp lắc trong môi trường thực tế;
	- Nâng cao được các kỹ năng tiếng Anh (tiếng Anh chuyên ngành), đặc biệt kỹ năng nghe và nói.

3.4. Về đồ dùng và trang thiết bị dạy học

“Giáo án” được 12/19 giáo viên liệt kê, “sổ tay giáo viên” hay “sổ theo dõi” được 4/19 giáo viên liệt kê là đồ dùng và trang thiết bị dạy học, nhưng đây lại là sổ sách để quản lý dạy và học [1]. Đồ dùng và trang thiết bị dạy học là tất cả những phương tiện vật chất mà giáo viên và người học sử dụng để dạy và học [5]. Trong khi đó, bản quy trình luyện tập và phiếu đánh giá sử dụng trong hoạt động dạy học lại không được liệt kê như ở các bài 1, 2, 5, 10, 12, 14 - 16, 18 và 19. Bài số 17 sử dụng máy tính bảng để trình chiếu 1 đoạn video, bài số 18 sử dụng ảnh để thuyết trình cũng không liệt kê.

“Đề cương bài giảng” được các bài 1, 2, 4, 12 và 15 liệt kê là đồ dùng dạy học, tuy nhiên, lại không sử dụng hoặc không mô tả việc sử dụng trong hoạt động dạy học. Ngoài ra, có 4 bài (14, 17 - 19) lại mô tả đồ dùng và trang thiết bị dạy học một cách thiếu rõ ràng như “một số đồ dùng, dụng cụ hỗ trợ khác” hay “nguồn lực khác” hoặc “đồ dùng dạy học liên quan đến nội dung bài học”. Chỉ có 3 bài không mắc phải các vấn đề nêu trên (số 8, 11, 13), chiếm 15,8%.

3.5. Về thực hiện bài học

Ngoài những vấn đề nêu trên, trong phần Thực hiện bài học, hoạt động dạy được mô tả khá sơ sài ở 16 giáo án chiếm 84,2%, trừ các bài 7 - 9. Với cỡ chữ 13 - 14, phần Thực hiện bài học của 3 giáo án được mô tả không quá 2 trang A4 (số 3 - 5), 8 giáo án từ 3 - 4 trang, 5 giáo án từ 5 - 6 trang (số 1, 2, 16, 17, 19) và 3 giáo án từ 10 - 11 trang (số 7 - 9). Giáo án số 4 có phần Thực hiện bài học được mô tả ngắn nhất là 1,7 trang (Bảng 4). Rất khó xác định cụ thể ý đồ sư phạm của giáo viên khi hoạt động dạy học không được mô tả rõ ràng.

Hoạt động dạy chỉ được mô tả đơn giản là “đặt vấn đề”, “giới thiệu trực quan, kết hợp thuyết trình”, “thuyết trình”, “thuyết trình gợi mở”, “trình chiếu, thuyết trình” hay “chốt

lại vấn đề và chuyển giảng vào bài học mới”,... mà không hề có nội dung. Thậm chí, bài số 13 còn hoàn toàn không mô tả gì ở bước Dẫn nhập, tức là để trống. Cùng một nội dung (được mô tả ở cột Nội dung) có thể thực hiện nhiều cách thuyết trình khác nhau, chính nội dung thuyết trình mới thể hiện cụ thể được ý đồ sư phạm của giáo viên, thể hiện hiệu quả dạy học. Tương tự, một số câu hỏi cũng chỉ được mô tả là “đặt câu hỏi về đoạn phim”, “cho học viên quan sát hình ảnh, đặt câu hỏi”, “thao tác mẫu kết hợp phát vấn các bước của quy trình”,... Dĩ nhiên, đặt câu hỏi là một kỹ thuật dạy học và nội dung câu hỏi cũng cần được mô tả cụ thể, rõ ràng. “Kiểm tra sự nhận thức của HS”, “kiểm tra mức độ kiến thức Luật giao thông đường bộ”, “Đàm thoại, nhấn mạnh các bước quan trọng”, “Trình bày và quán triệt mục tiêu bài học”,... là một số hoạt động được mô tả không có nội dung khác. Ngược lại, ở các bài giảng số 7, 8 và 9 các hoạt động dạy học đều được mô tả có nội dung cụ thể, chi tiết.

Bảng 5. Mô tả các bước Dẫn nhập và Giới thiệu vấn đề của bài giảng “Kiểm tra bảo dưỡng cảm biến nhiệt độ nước làm mát”

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
1	<u>Dẫn nhập</u> - Nhắc lại những nội dung đã học ở bài trước. - Sự cần thiết phải kiểm tra và khắc phục lỗi mạch điện cảm biến nhiệt độ nước làm mát	- Phát vấn: Nêu nguyên lý hoạt động của mạch cảm biến nhiệt độ nước làm mát? - Thuyết trình	- Lắng nghe, suy nghĩ trả lời câu hỏi.	5'
2	<u>Giới thiệu chủ đề</u> 1. Tên bài học: - Kiểm tra bảo dưỡng cảm biến nhiệt độ nước làm mát.	- Giới thiệu, viết bảng	- Lắng nghe, ghi chép	2'
	2. Mục tiêu: + <i>Kiến thức:</i> + <i>Kỹ năng:</i> + <i>Thái độ:</i>	- Trình chiếu nêu mục tiêu người học đạt được sau khi học xong bài này.	- Theo dõi xác định rõ mục tiêu phải đạt được.	2'

Về phương pháp, tất cả các bài giảng đều có sử dụng phương pháp dạy học tích cực như phát vấn, động não, đàm thoại, trình diễn, trò chơi, nêu vấn đề, thảo luận nhóm,... khá phong phú. Tuy nhiên, thuyết trình vẫn là phương pháp được sử dụng chủ yếu ở các bước Giới thiệu chủ đề, Kết thúc vấn đề và Hướng dẫn tự học. Ở bước Hướng dẫn tự học, có 14 bài giới thiệu tài liệu tham khảo, trong đó 9 bài có ghi tên sách tham khảo, 5 bài còn lại chỉ mô tả chung chung là “giới thiệu” hay “hướng dẫn tài liệu tham khảo”. Mặt khác, tài liệu tham khảo chỉ có sách giấy mà không có nguồn tài liệu phong phú từ internet là một hạn chế rất đáng tiếc.

Chuyển tiếp vấn đề sinh động, hợp lý là yêu cầu không thể thiếu của một bài giảng hiệu quả. Tuy nhiên, có đến 15 giáo án không có hoặc không mô tả về chuyển tiếp

vấn đề. Bốn bài 1, 2, 6 và 10 có chuyển tiếp nhưng cũng lại mô tả sơ sài là “chuyển giảng”, “tiểu kết, chuyển giảng” hay “chốt lại vấn đề và chuyển giảng” mà không có nội dung cụ thể.

4. Kết luận

Theo quy định, bài giảng tham dự hội giảng cấp tỉnh phải đoạt giải ở cấp trường. Khi được chọn đi cấp tỉnh, bài giảng thường được sự góp ý của giáo viên trong bộ môn hoặc khoa và được ký duyệt giáo án. Vì vậy, 19 bài giảng tham dự Hội giảng Giáo viên dạy nghề tỉnh Thừa Thiên Huế có tính đại diện cho đội ngũ giáo viên dạy nghề toàn tỉnh.

Kết quả nghiên cứu cho thấy tất cả bài giảng đều có vấn đề trong việc thiết kế, biên soạn giáo án tích hợp. Cụ thể là 63% không được cấu trúc theo tiêu kỹ năng, 94,7% trình bày không đầy đủ, 26,3% sai thể thức văn bản, 100% lựa chọn thời gian của bài học và phân phối thời gian bất hợp lý, 100% xác định mục tiêu không phù hợp, 84,2% mô tả sai về đồ dùng và trang thiết bị dạy học, 84,2% mô tả sơ sài về thực hiện bài học. Trong đó, trừ cấu trúc theo tiêu kỹ năng, các vấn đề còn lại có thể cũng ảnh hưởng ở cả giáo án lý thuyết và thực hành. Đây rõ ràng là khó khăn không nhỏ cần phải vượt qua, từ phía giáo viên, trong việc nâng cao hiệu quả dạy học. Về phía cán bộ quản lý, tỷ lệ 36,8% số bài giảng không đủ điều kiện (từ 1 trường cao đẳng, 1 trường cao đẳng nghề, 1 trường trung cấp chuyên nghiệp và 2 trường trung cấp nghề) vẫn tổ chức dạy học tích hợp cho thấy sự thiếu đầu tư, quan tâm. Do vậy, cần chú trọng hơn nữa đến tập huấn, bồi dưỡng cho cả giáo viên và cán bộ quản lý về dạy học tích hợp, thiết kế bài giảng và soạn giáo án, sử dụng đồ dùng và trang thiết bị dạy học.

Ngoài ra, cũng cần có nghiên cứu tương tự ở những tỉnh, thành khác để có được sự đánh giá tổng thể và từ đó đề xuất các giải pháp có tính đồng bộ, lâu dài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, *Quyết định về việc ban hành hệ thống biểu mẫu, sổ sách quản lý dạy và học trong đào tạo nghề*, số 62/2008/QĐ-BLĐTBXH, ngày 04/11/2008.
- [2] Cao Danh Chính, “Thiết kế bài dạy tích hợp trong đào tạo nghề”, *Tạp chí Giáo dục*, số 276, 2011, trang 20-22.
- [3] Trần Chí Độ, “Dạy học tích hợp mô đun điều khiển điện khí nén tại trường cao đẳng nghề”, *Tạp chí Khoa học*, Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, số 48, 2013, trang 43-54 và 75.
- [4] Robert J. Marzano, *Nghệ thuật và khoa học dạy học*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, Hà Nội, trang 19-29.
- [5] Bernd Meier và Nguyễn Văn Cường, *Lý luận dạy học kỹ thuật - Phương pháp và quá trình dạy học*, Universität Potsdam, 2011, Berlin, trang 213.
- [6] Hoàng Thảo Nguyên, “Sự cần thiết của giáo án đối với giảng viên cao đẳng, đại học”, *Tạp san Thông tin Khoa học và Giáo dục Trường Đại học Đồng Á*, số 2, 2011, trang 51-55.
- [7] Tổng cục Dạy nghề, *Công văn hướng dẫn biên soạn giáo án và tổ chức dạy học tích hợp*, số 1610/TCĐN-GV, ngày 15/9/2010.
- [8] Nguyễn Văn Tuấn, *Những lỗi phổ biến trong trình bày bằng Powerpoint*, <http://tuanvannguyen.blogspot.com.au/2014/11/nhung-loi-pho-bien-trong-trinh-bay-bang.html>, 09/11/2014.
- [9] Trần Văn Xuyên, “Dạy học tích hợp trong đào tạo nghề - Những vấn đề đặt ra”, *Tạp chí Giáo dục*, Số 289, 2012, trang 30-31.
- [10] Hồ Ngọc Vinh, “Một số vấn đề về dạy học tích hợp trong đào tạo nghề”, *Tạp chí Giáo dục*, Số 310, 2013, trang 30-32.